

P, ngày 12 tháng 8 năm 2024

Số: 197/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 278/2024/TLST-HNGĐ, ngày 10/7/2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị G, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp T T B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp Th T B, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 02/8/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 02/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị G với ông Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị G với ông Trần Văn Đ thuận tình ly hôn.

Bà G với ông Đ không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà G được trực tiếp nuôi dưỡng Trần Thị Khánh V, sinh ngày 27/9/2021. Ông Đ cấp dưỡng cho bà G nuôi con hàng tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có

thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Gvớí ông Đ trình bày không có, không yêu cầu Toà án xem xét.

- Về án phí hôn nhân và dân sự: Bà Gtự nguyện nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001465 ngày 09 tháng 7 năm 2024. Như vậy án phí bà G đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết